

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-VX

Bình Định, ngày tháng năm 2023

V/v ý kiến góp ý dự thảo Kế hoạch
hỗ trợ huyện nghèo An Lão, tỉnh
Bình Định thoát khỏi tình trạng
nghèo, đặc biệt khó khăn giai đoạn
2022-2025 theo Quyết định số
880/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của
Thủ tướng Chính phủ

Kính gửi: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

Thực hiện Quyết định số 880/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt một số nội dung hỗ trợ 22 huyện nghèo thuộc 17 tỉnh thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn giai đoạn 2022-2025, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định đã chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện An Lão và các cơ quan liên quan xây dựng dự thảo Kế hoạch thực hiện hỗ trợ huyện nghèo An Lão, tỉnh Bình Định thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn giai đoạn 2022 - 2025 theo Quyết định số 880/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

Để đảm bảo việc phê duyệt Kế hoạch đúng quy định tại khoản 2, Điều 2 Quyết định số 880/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có ý kiến góp ý đối với dự thảo Kế hoạch thực hiện hỗ trợ huyện nghèo An Lão, tỉnh Bình Định thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn giai đoạn 2022 - 2025 theo Quyết định số 880/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ (có dự thảo Kế hoạch và Phụ lục 01, 02 gửi kèm theo).

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quan tâm, xem xét có ý kiến góp ý dự thảo Kế hoạch nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng QGGN (Bộ LĐ-TB&XH);
- CT, PCT Lâm Hải Giang;
- Sở LĐ-TB&XH;
- UBND huyện An Lão;
- CVP, PVP VX;
- Lưu: VT, K20.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

Dự thảo

KẾ HOẠCH

**Thực hiện hỗ trợ huyện nghèo An Lão, tỉnh Bình Định thoát khỏi tình trạng
nghèo, đặc biệt khó khăn giai đoạn 2022-2025 theo Quyết định số 880/QĐ-
TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ**

(Kèm theo Công văn số /UBND-VX ngày / /2023 của UBND tỉnh Bình Định)

Căn cứ Nghị quyết số 659/NQ-UBTVQH15 ngày 14/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc bổ sung Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 nguồn vốn nước ngoài cho Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách nhà trung ương giai đoạn 2021 - 2025 của 03 chương trình mục tiêu quốc gia cho các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương, Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 và Quyết định số 880/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt một số nội dung hỗ trợ 22 huyện nghèo thuộc 17 tỉnh thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn giai đoạn 2022 - 2025; trên cơ sở đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số/TTr-SLĐTBXH ngày/2023, Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 15/02/2023 của Ủy ban nhân dân huyện An Lão, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định ban hành Kế hoạch thực hiện hỗ trợ huyện nghèo An Lão, tỉnh Bình Định thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn giai đoạn 2022 - 2025 theo Quyết định số 880/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Huy động các nguồn lực, tập trung hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân của huyện An Lão, tỉnh Bình Định phấn đấu thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn đến năm 2025 theo quy định tại Quyết định số 36/2021/QĐ-TTg ngày 13/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí xác định huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021 - 2025;

2. Phấn đấu, tỷ lệ nghèo đa chiều (gồm tỷ lệ hộ nghèo và hộ cận nghèo đa chiều) giảm trên 9%/năm, trong đó giảm tỷ lệ hộ nghèo đa chiều hàng năm từ 7% trở lên. Quy mô hộ nghèo và hộ cận nghèo đa chiều cuối kỳ giảm ít nhất 60% so với đầu kỳ theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025¹.

¹ Hộ nghèo, hộ cận nghèo đầu kỳ giai đoạn 2022-2025 của huyện An Lão: 5.073 hộ (3.313 hộ nghèo, 1.760 hộ cận nghèo).

3. Đến năm 2025, thu nhập của hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo thuộc phạm vi Quyết định này phần đầu tăng 1,8 lần so với năm 2020².

II. PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN:

1. Phạm vi: Trên địa bàn huyện An Lão, tỉnh Bình Định (theo Quyết định số 880/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ)

2. Thời gian: Từ năm 2022 đến năm 2025

III. NỘI DUNG HỖ TRỢ, NGUỒN VỐN VÀ CƠ CHẾ THỰC HIỆN

1. Nội dung hỗ trợ

a) Hỗ trợ đầu tư trọng tâm, trọng điểm và duy tu, bảo dưỡng một số công trình giao thông liên xã trên địa bàn huyện nghèo phục vụ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, lưu thông hàng hóa nhằm tạo sự đột phá, tạo động lực phát triển, tăng trưởng kinh tế, nâng cao thu nhập cho người dân quy định tại Khoản 4, Điều 1 Quyết định số 880/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Danh mục các công trình đầu tư đầu tư trọng tâm, trọng điểm

(Có danh mục cụ thể kèm theo)

2. Nguồn vốn: Tổng nguồn vốn thực hiện là 211.705,07 triệu đồng, trong đó:

- Vốn Trung ương thực hiện Quyết định số 880/QĐ-TTg: 92.583 triệu đồng (vốn đầu tư phát triển: 84.166 triệu đồng; vốn sự nghiệp duy tu bảo dưỡng (10% đầu tư phát triển): 8.417 triệu đồng).

- Vốn đối ứng của địa phương: 28.372,7 triệu đồng (đối ứng của tỉnh: 25.735,43 triệu đồng; đối ứng của huyện: 2.637,27 triệu đồng);

- Vốn lồng ghép các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện An Lão và các nguồn vốn hợp pháp khác: 90.749,37 triệu đồng.

(Tổng hợp nguồn vốn thực hiện đến năm 2025)

3. Cơ chế thực hiện

3.1. Đối với nguồn Trung ương

Thực hiện Quyết định số 880/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó:

- Nguồn vốn đầu tư phát triển: Tại Nghị quyết số 659/NQ-UBTVQH15 ngày 14/12/2022 Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Đối với nguồn sự nghiệp (duy tu bảo dưỡng 10% vốn đầu tư phát triển): Được Bộ, ngành Trung ương bố trí cho địa phương trong năm 2023 và 2024.

3.2. Đối ứng vốn địa phương

² Thu nhập hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2020 của huyện An Lão dưới 10 triệu đồng/người/năm

Căn cứ nguồn vốn ngân sách Trung ương được giao, Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí vốn ngân sách của tỉnh để đối ứng thực hiện, chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện An Lão đối ứng nguồn vốn ngân sách của huyện thực hiện đảm bảo theo quy định.

3.3. Lồng ghép từ các chương trình mục tiêu quốc gia

Căn cứ nguồn vốn bổ sung hằng năm trong giai đoạn 2022-2025 cho 03 chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện An Lão (giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng DTTS và miền núi, nông thôn mới), Ủy ban nhân dân huyện An Lão bố trí nguồn kinh phí để thực hiện các công trình được đầu tư trên địa bàn.

IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, vận động

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và địa phương về ưu tiên tập trung nguồn kinh phí của nhà nước để hỗ trợ đầu tư một số công trình trọng tâm, trọng điểm nhằm tạo sự đột phá, tạo động lực phát triển, tăng trưởng kinh tế, nâng cao thu nhập cho người dân phần đầu hoàn thành mục tiêu đến năm 2025 huyện An Lão thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn;

- Tuyên truyền, hướng dẫn cho người dân, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo trên địa bàn huyện An Lão tham gia các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội thông qua các dự án phát triển sản xuất, nhân rộng các mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

- Tuyên truyền, vận động các nguồn lực ngoài ngân sách nhà nước để lồng ghép hỗ trợ các công trình về đầu tư, góp phần sử dụng hiệu quả nguồn hỗ trợ của nhà nước và kiểm tra, giám sát việc thực hiện hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng từ các nguồn kinh phí được hỗ trợ.

2. Tổ chức thực hiện các dự án giảm nghèo nhằm tạo sinh kế, việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân

- Thực hiện có hiệu quả công tác cho vay giải quyết việc làm cho người lao động và cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn.

- + Hỗ trợ vốn vay tín dụng nhằm tạo thêm việc làm tại chỗ cho lao động, khuyến khích mở rộng sản xuất, tăng năng suất lao động, tranh thủ nguồn lao động phục vụ phát triển kinh tế tại địa phương.

- + Ưu tiên vốn cho các cơ sở sản xuất kinh doanh thu hút, tạo nhiều việc làm cho người lao động, chú trọng đối tượng là thanh niên lập nghiệp khởi nghiệp, lao động đặc thù (người dân tộc thiểu số, người khuyết tật, thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự...).

- + Lồng ghép nguồn vốn vay với việc xây dựng các mô hình tạo việc làm có hiệu quả, áp dụng nhiều khoa học kỹ thuật, phát triển làng nghề truyền thống.

- Đẩy mạnh thực hiện dạy nghề cho người lao động trên địa bàn huyện An Lão, đa dạng hóa các hình thức đào tạo nghề, khuyến khích các thành phần kinh tế,

nhất là các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động tham gia vào quá trình giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp để chương trình, nội dung đào tạo gắn liền với thực tiễn, đào tạo theo vị trí việc làm, theo nhu cầu thị trường lao động, đồng thời doanh nghiệp sẽ tham gia vào xây dựng chương trình đào tạo và giám sát cả quá trình đào tạo. Đẩy mạnh việc phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp trong đào tạo nghề.

- Xây dựng, hỗ trợ các mô hình phát triển sản xuất từ các dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia triển khai trên địa bàn huyện An Lão phải phù hợp với khả năng, điều kiện của người dân, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo trên địa bàn từng xã, thị trấn của huyện An Lão. Các mô hình phát triển sản xuất phải tính toán đến chỉ số tạo việc làm, lợi nhuận đầu ra của mô hình nhằm khuyến khích người dân, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, hộ dân tộc thiểu số tham gia để phát triển sản xuất, tạo thu nhập bền vững.

- Hỗ trợ các tổ nhóm, cộng đồng, doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở kinh doanh; cơ sở giáo dục đào tạo, cơ sở giáo dục nghề nghiệp... triển khai thực hiện các dự án giảm nghèo nông nghiệp và phi nông nghiệp, cung ứng dịch vụ, kết nối thị trường các sản phẩm, hàng hóa của người dân, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; khuyến khích thực hiện hỗ trợ dự án theo hình thức tổ nhóm do người dân, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo tự nguyện tham gia, có đối ứng dự án (tiền, hiện vật, ngày công...). Có cơ chế thu hồi, luân chuyển một phần kinh phí của Nhà nước để hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

3. Huy động nguồn lực

- Bên cạnh nguồn hỗ trợ của Nhà nước, đẩy mạnh công tác huy động nguồn lực từ các doanh nghiệp, người dân và cộng đồng tham gia đóng góp cho đầu tư các công trình về hạ tầng tại địa phương qua nhiều hình thức bằng tiền, tài sản, hiện vật hoặc ngày công lao động theo nguyên tắc tự nguyện.

- Khuyến khích thực hiện cơ chế đặc thù đối với công trình đầu tư quy mô nhỏ, nội dung không phức tạp để giao cộng đồng, người dân thực hiện để tạo việc làm công, tạo thu nhập cho người dân tại địa bàn khi thi công các công trình.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành của tỉnh

a) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn UBND huyện An Lão tổ chức thực hiện theo quy định;

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ nguồn vốn trung ương và nguồn đối ứng địa phương thực hiện Kế hoạch này;

- Thực hiện hoạt động kiểm tra và giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, cân đối, bố trí nguồn vốn đầu tư từ ngân sách trung ương và nguồn vốn đối ứng của địa phương thực hiện Kế hoạch này theo tiến độ đầu tư trung hạn, hằng năm, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định;

- Kiểm tra, giám sát đánh giá kết quả thực hiện nguồn vốn hỗ trợ theo quy định.

c) Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp kinh phí sự nghiệp từ ngân sách trung ương và nguồn vốn đối ứng của địa phương thực hiện Kế hoạch này trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định;

- Kiểm tra, giám sát đánh giá kết quả thực hiện nguồn vốn hỗ trợ theo quy định.

d) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Hướng dẫn thực hiện các dự án thành phần của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 để huyện An Lão tổ chức lồng ghép nguồn vốn trong thực hiện các chương trình theo quy định;

- Kiểm tra, giám sát đánh giá kết quả thực hiện nguồn vốn hỗ trợ theo quy định.

đ) Ban Dân tộc tỉnh

- Hướng dẫn thực hiện các dự án thành phần của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 để huyện An Lão tổ chức lồng ghép nguồn vốn trong thực hiện các chương trình theo quy định;

- Kiểm tra, giám sát đánh giá kết quả thực hiện nguồn vốn hỗ trợ theo quy định.

e) Các sở, ban, ngành có liên quan

Các sở, ban, ngành căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương tập trung lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, dự án thực hiện trên địa bàn huyện nghèo An Lão để thực hiện.

2. Ủy ban nhân dân huyện An Lão

a) Xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đạt được đến năm 2025 thoát nghèo tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn;

b) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (cơ quan Thường trực Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025) thống nhất về nội dung kế hoạch thực hiện, phương án sử dụng nguồn vốn đầu tư phát triển, nguồn vốn hỗ trợ sự nghiệp và nguồn vốn đối ứng của địa phương bảo đảm không trùng lặp, chặt chẽ, đúng quy định và hiệu quả;

c) Tổ chức thực hiện có hiệu quả các nguồn vốn được hỗ trợ, huy động, lồng ghép các nguồn vốn hỗ trợ để thực hiện các chính sách, dự án hỗ trợ giảm nghèo

bền vững cho người dân, hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn. Chịu trách nhiệm về việc sử dụng các nguồn vốn đúng theo quy định, không sử dụng cho các mục tiêu khác; bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm và tránh thất thoát, lãng phí;

d) Tổ chức các hoạt động kiểm tra và giám sát, đánh giá kết quả thực hiện hỗ trợ các nguồn vốn, dự án, chính sách theo quy định.

3. Đề nghị Ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện các nội dung của Kế hoạch này; tăng cường các hoạt động giám sát việc thực hiện hỗ trợ các nguồn vốn, dự án, chính sách triển khai trên địa bàn huyện An Lão.

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định thực hiện hỗ trợ huyện nghèo An Lão, tỉnh Bình Định thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn giai đoạn 2022-2025 theo Quyết định số 880/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội;
- Văn phòng QGGN (Bộ LĐ-TB&XH);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở: LĐTBXH; KHĐT; TC;
- NNPTNT; Ban Dân tộc tỉnh;
- BHXH tỉnh; NHCSXH tỉnh;
- UBND huyện An Lão;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- CVP, PVP VX;
- Lưu: VT, K20.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

Phụ lục số 02

TỔNG HỢP CÔNG TRÌNH, NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN HỖ TRỢ HUYỆN NGHÈO AN LÃO, TỈNH BÌNH ĐỊNH THOÁT KHỎI TÌNH TRẠNG NGHÈO, ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN GIAI ĐOẠN 2022-2025

DVT: Triệu đồng

ST T	Danh mục nguồn vốn	Điểm của đơn vị (điểm)	Quy mô dự án	Tổng mức đầu tư	Tổng số giai đoạn 2021- 2025 (ĐTPT)	Dự kiến vốn lồng ghép								Ghi chú
						Tổng cộng	Vốn Trung ương hỗ trợ		Ngân sách Tỉnh	Ngân sách huyện	Năm 2023		Năm 2024- 2025	
							Nguồn vốn dự án	Vốn CT MTQG và các nguồn vốn hợp pháp khác			Tổng cộng	Dự án 2		
A	CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG			211.705,071	211.705,071	174.915,37	92.583	90.749,37	25.735,430	2.637,271	61.716,0	61.716,0	30.867,0	
I	Tiểu dự án 2. Đề án hỗ trợ 1 số huyện nghèo thoát khỏi tình trạng nghèo			202.151,776	202.151,776	174.915,37	84.166	90.749,37	24.599,135	2.637,271	58.916,0	58.916,0	25.250,0	
a	Công trình giao thông			180.770,510	180.770,51	156.398	77.098	79.300,00	22.013,0	2.359,510	54.098,0	54.098,0	23.000,0	
1	Đường bao Thôn 2, thị trấn An Lão	TT An Lão	Đường cấp III, đồng bằng Bn=16m; Bm=8m; lề đường 4x2=8m; Dày 22cm; M300; Hệ thống vi hè và hệ thống cấp thoát nước	14.570,510	14.570,51	12.398	1.098	11.300,00	1.973,0	199,510	1.098,0	1.098,0		
2	Cầu Bến nhon	xã An Hoà	Cầu dầm bản Bm=9,5m, bê tông cốt dự ứng lực, móng cọc BTCT, tải trọng HL93, chiều dài nhịp <40m; chiều dài cầu: 150m và đường dẫn vào cầu	62.300,000	62.300,000	54.000	28.000	26.000,00	7.490,0	810,000	23.000,0	23.000,0	5.000,0	
3	Cầu Sông Đính	TT An Lão	Cầu dầm bản Bm=9,5m, bê tông cốt dự ứng lực, móng cọc BTCT, tải trọng HL93, chiều dài nhịp <40m; chiều dài cầu: 120m và đường dẫn vào cầu	57.700,000	57.700,000	50.000	29.000	21.000,00	6.950,0	750,000	17.000,0	17.000,0	12.000,0	

ST T	Danh mục nguồn vốn	Điểm của đơn vị (điểm)	Quy mô dự án	Tổng mức đầu tư	Tổng số giai đoạn 2021- 2025 (ĐTPT)	Dự kiến vốn lồng ghép								Ghi chú
						Tổng cộng	Vốn Trung ương hỗ trợ		Ngân sách Tỉnh	Ngân sách huyện	Năm 2023		Năm 2024- 2025	
							Nguồn vốn dự án	Vốn CT MTQG và các nguồn vốn hợp pháp khác			Tổng cộng	Dự án 2		
4	Cầu Sông Vồ 2	TT An Lão	Cầu dầm bản Bm=9,5m, bê tông cốt dự ứng lực, móng cọc BTCT, tải trọng HL93, chiều dài nhịp <40m; chiều dài cầu: 100m và đường dẫn vào cầu	46.200,000	46.200,000	40.000	19.000	21.000,00	5.600,0	600,000	13.000,0	13.000,0	6.000,0	
b	Nước sinh hoạt			5.778,066	5.778,066	4.949,370	1.500	3.449,37	754,455	74,241	1.000,0	1.000,0	500,0	
1	Xây dựng hệ thống nước sinh hoạt Thôn 5, xã An Vinh	xã An Vinh	Điểm thu nước đầu nguồn, hệ thống ống Ø67 dài 1,5km, hệ thống bể	5.778,066	5.778,066	4.949,370	1.500	3.449,37	754,455	74,241	1.000,0	1.000,0	500,0	
c	Công trình thuộc lĩnh vực điện			15.603,200	15.603,200	13.568,0	5.568	8.000,00	1.831,680	203,520	3.818,0	3.818,0	1.750,0	
1	Xây dựng lưới điện 3 pha đến xã An Vinh	xã An Trung - xã An Vinh	Trạm biến áp 220KVA, hệ thống dây dẫn và trụ điện có tổng chiều dài 23km;	8.415,700	8.415,700	7.318,0	3.318	4.000	987,930	109,770	2.318,0	2.318,0	1.000,0	
2	Xây dựng lưới điện 3 pha đến xã An Hưng	Xã An Hưng	Trạm biến áp 220KVA, hệ thống dây dẫn và trụ điện có tổng chiều dài 16km;	7.187,500	7.187,500	6.250,0	2.250	4.000	843,750	93,750	1.500,0	1.500,0	750,0	
II	Vốn duy tu, bảo dưỡng các công trình đầu tư			9.553,295	9.553,295		8.417	0	1.136,295	0,000	2.800,0	2.800,0	5.617,0	
1	Duy tu, bảo dưỡng các dự án giai đoạn 2023-2025	Huyện	Duy tu, bảo dưỡng các công trình sử dụng vốn Chương trình MTQG giảm nghèo	9.553,295	9.553,295		8.417		1.136,295	0,000	2.800,0	2.800,0	5.617,0	

Phụ lục số 01
DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH TRỌNG TÂM, TRỌNG ĐIỂM

ST T	Danh mục nguồn vốn	Điểm của đơn vị (điểm)	Quy mô dự án	Tổng mức đầu tư	Ghi chú
A	CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢI NGHÈO BỀN VỮNG			211.705,07	
I	Tiểu dự án 2. Đề án hỗ trợ 1 số huyện nghèo thoát khỏi tình trạng nghèo			202.151,78	
a	Công trình giao thông			180.770,51	
1	Đường bao Thôn 2, thị trấn An Lão	TT An Lão	Đường cấp III, đồng bằng Bn=16m; Bm=8m; lề đường 4x2=8m; Dày 22cm; M300; Hệ thống vi hê và hệ thống cấp thoát nước	14.570,51	
2	Cầu Bến non	xã An Hoà	Cầu dầm bản Bm=9,5m, bê tông cốt dự ứng lực, móng cọc BTCT, tải trọng HL93, chiều dài nhịp <40m; chiều dài cầu: 150m và đường dẫn vào cầu	62.300,00	
3	Cầu Sông Đỉnh	TT An Lão	Cầu dầm bản Bm=9,5m, bê tông cốt dự ứng lực, móng cọc BTCT, tải trọng HL93, chiều dài nhịp <40m; chiều dài cầu: 120m và đường dẫn vào cầu	57.700,00	
4	Cầu Sông Vồ 2	TT An Lão	Cầu dầm bản Bm=9,5m, bê tông cốt dự ứng lực, móng cọc BTCT, tải trọng HL93, chiều dài nhịp <40m; chiều dài cầu: 100m và đường dẫn vào cầu	46.200,00	
b	Nước sinh hoạt			5.778,07	
1	Xây dựng hệ thống nước sinh hoạt Thôn 5, xã An Vinh	xã An Vinh	Điểm thu nước đầu nguồn, hệ thống ống Ø67 dài 1,5km, hệ thống bể	5.778,07	
c	Công trình thuộc lĩnh vực điện			15.603,20	
1	Xây dựng lưới điện 3 pha đến xã An Vinh	xã An Trung - xã An Vinh	Trạm biến áp 220KVA, hệ thống dây dẫn và trụ điện có tổng chiều dài 23km;	8.415,70	
2	Xây dựng lưới điện 3 pha đến xã An Hưng	Xã An Hưng	Trạm biến áp 220KVA, hệ thống dây dẫn và trụ điện có tổng chiều dài 16km;	7.187,50	
II	Vốn duy tu, bảo dưỡng các công trình đầu tư bằng vốn 30a			9.553,295	
1	Duy tu, bảo dưỡng các dự án giai đoạn 2023-2025	Huyện	Duy tu, bảo dưỡng các công trình sử dụng vốn Chương trình MTQG giảm nghèo	9.553,295	